

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CT-TTHT
V/v chính sách thuế đối với thực hiện
dự án đầu tư

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Lioans Metals

Mã số thuế: 2801148153

Địa chỉ: Tổ dân phố Liên Sơn, Phường Hải Thượng, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa nhận được công văn số 2411/23/CV-LNMT đề ngày 24/11/2023 của Công ty TNHH Lioans Metal (sau đây gọi là Công ty) về việc giải đáp chính sách thuế đối với dự án đầu tư. Về việc này, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau:

Tại khoản 8 Điều 40, khoản 2 Điều 41, khoản 3 Điều 42 Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 quy định:

“ Điều 40. Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

...

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư, bao gồm:

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư, trường hợp dự án đầu tư chia thành từng giai đoạn thì phải quy định tiến độ thực hiện từng giai đoạn.

...

Điều 41. Điều chỉnh dự án đầu tư

...

2. Nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong trường hợp việc điều chỉnh dự án đầu tư làm thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Nhà đầu tư có dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

...

d) Kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư mà tổng thời gian đầu tư dự án vượt quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu;

...

Điều 42. Nguyên tắc thực hiện dự án đầu tư

3. Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật này, pháp luật về quy hoạch, đất đai, môi trường, xây dựng, lao động, phòng cháy và chữa cháy, quy định khác của pháp luật có liên quan, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có) và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

...”

- Tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và nghị định số 146/2017/NĐ-CP quy định :

“3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế đối với dự án đầu tư như sau:

*Cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) **theo quy định của Luật Đầu tư** tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và dự án đầu tư xây dựng nhà để bán, dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.*

Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

...”

- Tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính:

“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) như sau:

“4. Hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

a) Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả trường hợp: Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.

... ”

Tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 45/2013/TT- BTC ngày 25/4/2013 về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (TSCĐ):

“ Điều 2. Các từ ngữ sử dụng trong Thông tư này được hiểu như sau:

...

5. Nguyên giá tài sản cố định:

- Nguyên giá tài sản cố định hữu hình là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp phải bỏ ra để có tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

- Nguyên giá tài sản cố định vô hình là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp phải bỏ ra để có tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào sử dụng theo dự tính.

... ”

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC về hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (đã sửa đổi bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) :

“ Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên và theo trình bày thì:

1. Các khoản chi phí xây dựng để hình thành tài sản cố định thuộc giai đoạn 2, giai đoạn 3 của dự án đầu tư do Công ty thực hiện nếu có đầy đủ, hóa đơn chứng từ theo quy định thì được tập hợp vào nguyên giá của TSCĐ tương ứng theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 45/2013/TT- BTC (nêu trên).

2. Các khoản chi phí khác (không tập hợp tạo tài sản cố định) phát sinh thuộc giai đoạn 2, giai đoạn 3 của dự án nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 (đã được sửa đổi bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) thì được tính là chi phí khi tính thu nhập chịu thuế TNDN (khi có doanh thu SXKD chịu thuế TNDN) của kỳ tính thuế TNDN tương ứng theo quy định hiện hành.

3. Về hoàn thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư mới:

Trường hợp dự án đầu tư của Công ty bị chậm tiến độ so với nội dung trên Giấy chứng nhận đầu tư thì Công ty có trách nhiệm làm thủ tục điều chỉnh giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư với cơ quan đăng ký đầu tư để điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Việc hoàn thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư mới thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 1 Nghị định 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ (nêu trên). Theo đó, *Dự án đầu tư hoàn thuế GTGT là dự án đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.*

4. Trường hợp dự án đầu tư đi vào hoạt động, có sản xuất hàng hóa xuất khẩu thì được xem xét hoàn thuế quy định tại Điều 2 Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 nêu trên.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có ý kiến, đề nghị Công ty TNHH Lioans Metals căn cứ hoạt động và hồ sơ thực tế, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật và hướng dẫn nêu trên để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT-KTr số 3;
- Phòng KK-KKT;
- Website: thanhhoa.gdt.gov.vn;
- Lưu VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Mai Đình Tú